TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17**/2019/HS-ST
Ngày 10 /5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà **Hoàng Liên Phương**
- *Các hội thẩm nhân dân*:
1. Ông **Hà Quang Thịnh** - Cán bộ hưu trí;
2. Ông **Mạc Ngọc Day** - Cán bộ hưu trí;
- *Thư ký phiên toà*: Bà **Dương Thị Hường** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Duy Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN SƠN P, giới tính: Nam; Sinh năm 1998; tại Tuyên Quang.
- Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh;
- Tôn giáo: Không; - Nghề nghiệp: Lao động tự do;
- Trình độ học vấn: 09/12;
- Họ tên cha: Nguyễn Văn S, sinh năm 1959;
- Họ tên mẹ: Lương Thị C (tên gọi khác: Lê Thị C), sinh năm 1967;
- Anh chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ tư;
- Vợ, con: Chưa có.
- Tiền án, tiền sự: Không;
- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Đào Trung K, sinh năm 1999.
Trú tại: Thôn A, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;
Anh K vắng mặt nhưng có đơn xin xử vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1959.

Trú tại: Thôn C xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 40 phút ngày 24/01/2019, tại Km 22 Quốc lộ 2, đường Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc địa bàn thôn G, xã Đ, huyện H: Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Yên bắt quả tang Nguyễn Sơn P, sinh năm 1998, trú tại Thôn C, xã Đ, huyện H đang có hành vi Vận chuyển hàng cấm 19,7 kilôgam Pháo nổ *(Mười chín phẩy bảy kilôgam*).

Quá trình điều tra P khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 24/01/2019, Nguyễn Sơn P và Đào Trung K, sinh năm 1999, trú tại thôn A, xã Đ, huyện H cùng ngồi chơi điện tử tại quán "Anh Ph" *(tên gọi khác Th N)* thuộc thôn 21, xã Đ, huyện H thì có một người đàn ông tên là H *(không rõ họ và tên đệm)* nhà ở khu vực CB, huyện H đến gặp P và K , H hỏi K mua 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* pháo hoa, loại bệ 49 quả. K đồng ý và cầm số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* của H, sau đó đi mua pháo, khoảng 10 phút sau K quay trở lại quán với một thùng catton bên trong đựng pháo, K đặt thùng pháo ngoài lề đường gần quán điện tử và giao cho H, khi thấy K mua được pháo về, H thỏa thuận thuê P vận chuyển số pháo hoa vừa mua được qua Trạm cảnh sát giao thông Km 28, xã T, huyện H với tiền công là vận chuyển là 1.000.000đ *(Một triệu đồng),* P đồng ý, H cùng P bê thùng catton đựng pháo lên yên xe mô tô BKS 22 Y1 - 15129 để P vận chuyển thùng pháo trên theo như thỏa thuận giữa P và H. Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày khi P đang điều khiển chiếc xe mô tô trên chở thùng pháo đi đến Km 22, Quốc lộ 2 thuộc thôn Gạo,G xã Đ, huyện H thì bị tổ công tác CSĐT Công an huyện Hàm Yên phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại kết luận giám định số 186/GĐKTHS ngày 28/01/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật gửi giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ *(có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ).* Tổng khối lượng là 19,7 kg *(Mười chín phẩy bảy kilôgam)*.

Trước cơ quan điều tra, Nguyễn Sơn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản xác minh, Biên bản hỏi cung bị can; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSHY, ngày 29/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Nguyễn Sơn P về tội *"Vận chuyển hàng cấm",* theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Sơn P theo tội danh đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Sơn P phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn P từ 06 tháng đến 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo Nguyễn Sơn P và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo mà Viện kiểm sát đã truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Sơn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Hồi 23 giờ 40 phút ngày 24/01/2019, tại Km 22 Quốc lộ 2, thôn G, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang: Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Yên bắt quả tang Nguyễn Sơn P, đang có hành vi Vận chuyển hàng cấm (Pháo nổ) có trọng lượng 19,7 kilôgam *(Mười chín phẩy bảy kilôgam*), tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về hành vi *"Vận chuyển hàng cấm"* là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, pháo nổ là loại hàng hóa mà nhà nước đã cấm sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển nhằm ngăn ngừa hậu quả gây ra cho xã hội; gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác và gây mất an ninh trật tự

tại địa phương. Vì vậy, việc phát hiện, điều tra, truy tố và đưa ra xét xử đối với hành vi vận chuyển hàng cấm của bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Gia đình bị cáo có công với cách mạng: Bị cáo có cụ ngoại là bà Đào Thị Th được nhà nước phong tặng bà mẹ Việt Nam anh hùng; ông ngoại bị cáo ông Lương Văn Đ là liệt sỹ đã hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hiện nay gia đình bị cáo đang thờ cúng cụ Đào Thị Th và liệt sỹ Lương Văn Đ. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, số lượng hàng cấm bị cáo vận chuyển không lớn. Vì vậy xử phạt bị cáo với mức án khởi điểm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Hàm Yên là phù hợp với quy định pháp luật.

[3]. Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có tài sản riêng. Vì vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Trong vụ án này, Nguyễn Sơn P khai nhận vận chuyển hàng cấm cho một người đàn ông tên H, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[6]. Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 01 (Một) hộp catton màu vàng, bên trong có 08 (tám) khối hộp có đặc điểm tương tự nhau, mỗi khối hộp đều có kích thước (18x18x15)cm, trên vỏ mỗi khối hộp đều có màu xanh da trời, vàng và có dòng chữ COLORFUL Số 49; Tổng khối lượng 19,7 kilôgam Pháo nổ *(Mười chín phẩy bảy kilôgam*), cơ quan giám định hoàn trả lại là 17 kilôgam (Sau khi đã lấy mẫu giám định); 01 (Một) xe mô tô Honda Waveα, BKS 22 Y1 - 15129; Tiền Việt nam đồng: 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*; Cần tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật mà cơ quan giám định hoàn trả lại là 17 (Mười bẩy kilogam) pháo nổ đựng trong hộp catton. Đối với số tiền 1.000.000đ

(Một triệu đồng) tạm giữ của Nguyễn Sơn P xét thấy không liên quan đến vụ án nên tuyên trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]. Đối với chiếc xe mô tô BKS 22 Y1 - 15129, là phương tiện P đã sử dụng vào hành vi vận chuyển hàng cấm. Chiếc xe mô tô trên là của ông Nguyễn Văn S (bố đẻ của P), khi cho P mượn xe ông S không biết P sử dụng vào việc phạm tội nên ngày 30/01/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Yên đã trả lại xe mô tô BKS 22 Y1 – 15129 cho ông S là phù hợp với quy định pháp luật. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa ông Nguyễn Văn S không có yêu cầu gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đối với Đào Trung K: theo lời khai của Nguyễn Sơn P, Đào Trung K là người trực tiếp nhận tiền và đi mua pháo cho H, quá trình điều tra, K không nhận mình là người mua pháo cho H. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Yên đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định nhưng ngoài lời khai duy nhất của P ra, không có căn cứ chứng minh để xử lý đối với K trong vụ án này. Tại phiên tòa Đào Trung K vắng mặt nhưng có đơn xin xử vắng mặt, trong nội dung đơn không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sơn P phạm tội "*Vận chuyển hàng cấm"* .

Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 191; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Sơn P **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/01/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 17 kg (Mười bẩy kilogam) pháo nổ đựng trong hộp catton kích thước (58x38x30)cm, bên trong có 7 khối hộp (Sau khi đã lấy mẫu giám định). Số pháo nổ đang được bảo quản tại kho vật chất của Ban chỉ huy quân sự huyện Hàm Yên.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên và Ban chỉ huy quân sự huyện Hàm Yên và biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Sơn P số tiền 1.000.000đ *(Một triệu đồng)* nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên thể hiện biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Sơn P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, ng ười phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh TQuang;
- VKSND tỉnh, huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam T Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Sở tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Đ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Liên Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Hà Quang Thịnh- Mạc Ngọc Day **Hoàng Liên P**